

Bản án số: 47 /2025/HS-ST

Ngày: 13/03/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hoàng Tân

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đặng Thị Huê

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 03 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2025/TLST-HS ngày 18/02/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2025/QĐXXST-HS ngày 03/03/2025 đối với bị cáo:

Trần Minh M; Giới tính: Nam; Sinh ngày 22/12/1975 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: H L, Phường E, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Nhà số B, hẻm S đường B, Tổ H, ấp V, xã P, huyện C, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không; con ông Trần Kim L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tuyết N (đã chết); bị cáo V, con: Chưa có. Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 866/HSST ngày 14/7/1995 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Trần Minh M 05 năm tù, về tội “Hiếp dâm”, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 112 Bộ luật Hình sự năm 1985. Ngày 15/7/1998, chấp hành xong hình phạt tù và chưa chấp hành xong tiền án phí.

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2016/HSST ngày 10/3/2016 của Tòa án nhân dân Quận 9 xử phạt Trần Minh M 01 năm 03 tháng tù, về tội “Hủy hoại tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngày 16/01/2017, chấp hành xong hình phạt tù và ngày 28/6/2016, chấp hành xong tiền án phí.

- Quyết định số 150/QĐ-TA ngày 29/3/2018 của Tòa án nhân dân Quận 8 về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 20 tháng. Chấp hành xong ngày 24/9/2019.

- Quyết định số 277/2020/QĐ-TA ngày 04/6/2020 của Tòa án nhân dân Quận 8 về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 22 tháng. Chấp hành xong ngày 19/01/2022.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2024. (Bị cáo có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Lâm Bích P, sinh năm 2003; địa chỉ: C đường số D, ấp I, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 20 giờ 20 phút, ngày 07/9/2024, Tổ công tác 363 số 3 thuộc Công an Q tuần tra đến trước số H T, Phường E, Quận H thì phát hiện Trần Minh M đang điều khiển xe mô tô biển số 59M2-297.33 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, phát hiện thu giữ trong túi quần phía trước bên phải M đang mặc có 02 ống thủy tinh chứa tinh thể. Tiếp tục kiểm tra, Tổ công tác phát hiện, thu giữ trong túi quần phía sau bên phải của M có 02 gói nylon chứa tinh thể. M khai nhận đó là ma túy của M dùng để sử dụng. Sau đó, tổ công tác đưa M cùng vật chứng về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngày 08/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của M tại nhà số B, hẻm S đường B, Tổ H, ấp V, xã P, huyện C, tỉnh Long An. Kết quả: Không phát hiện, thu giữ gì.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Minh M khai nhận:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 07/9/2024, M điều khiển xe mô tô biển số 59M2-297.33 chạy từ nhà M tại nhà số B, hẻm S đường B, Tổ H, ấp V, xã P, huyện C, tỉnh Long An đến khu vực trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh chơi. Đến

khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, M điều khiển xe đến chân cầu C, Phường D, Quận H thì gặp T (không rõ lai lịch, địa chỉ, không có số điện thoại), là bạn quen biết ngoài xã hội với M đang điều khiển xe mô tô kiểu xe Wave (không rõ biển số). Qua nói chuyện, T hỏi M hiện còn sử dụng ma túy không thì M nói lâu lâu có sử dụng ma túy, hiện không còn tiền để mua ma túy sử dụng. Nghe vậy, T nói M chạy xe theo T để T đưa ma túy cho M sử dụng, M đồng ý. Sau đó, T dẫn M đến vỉa hè trước số F H, Phường I, Quận H, T nói M đợi T rồi T chạy xe đi đâu không rõ. Khoảng 15 phút sau, T quay lại đưa cho M 02 ống thủy tinh chứa ma túy và 02 gói nylon chứa ma túy. M cất 02 ống thủy tinh chứa ma túy vào trong túi quần phía trước bên phải và cất 02 gói nylon chứa ma túy vào trong túi quần phía sau bên phải. Đến lúc 20 giờ 20 phút cùng ngày, khi M đang điều khiển xe mô tô chạy lòng vòng và chưa sử dụng số ma túy T cho thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 10552 ngày 16/9/2024 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận:

- Tinh thể được ký hiệu mẫu m1 cần giám định không xác định được khối lượng, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết.
- Tinh thể được ký hiệu mẫu m2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1273g, loại Methamphetamine.
- Tinh thể được ký hiệu mẫu m3 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1509g, loại Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 34/CT-VKS-Q8 ngày 17/02/2025 đã truy tố bị cáo như sau:

Trần Minh M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra Cáo trạng còn xác định: Đối với đối tượng tên T cho Mẫn ma túy ngày 07/9/2024, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q tiếp tục xác minh để xử lý sau.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày quan điểm luận tội như sau: Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét

xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Trần Minh M từ 03 năm đến 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử lý vật chứng thu được theo quy định pháp luật.

Bị cáo trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo.

Quá trình tranh luận, đối đáp đại diện Viện kiểm sát cũng như bị cáo giữ nguyên quan điểm như đã nêu, không phát sinh tình tiết nào mới.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ áp dụng pháp luật: Bộ luật Hình sự áp dụng trong vụ án này là Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với nguyên tắc xử lý nghiêm trị đối với người chủ mưu, cầm đầu. Khoan hồng với người tự thú, thành khẩn khai báo, tố giác người đồng phạm, lập công chuộc tội, ăn năn hối cải, tự nguyện sửa chữa hoặc bồi thường thiệt hại gây ra theo quy định tại Điều 3 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định, với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình tố tụng. Trên cơ sở xem xét đánh giá công khai các chứng cứ một cách đầy đủ và toàn diện nhất, Hội đồng xét xử nhận định về nội dung vụ án như sau:

Vào lúc 20 giờ 20 phút, ngày 07/9/2024, tại trước số H T, Phường E, Quận

H, Trần Minh M có hành vi cất giữ 0,2782g ma túy, loại Methamphetamine, với mục đích để sử dụng thì bị cơ quan chức năng phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Từ các cơ sở trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

Tội phạm do bị cáo gây ra không những xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là nguy hiểm cho xã hội.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo từng có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại cố ý thực hiện tội phạm nên thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, bên cạnh đó bị cáo cũng có nhân thân xấu nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Các nhận định trên cũng là nhận định của Hội đồng xét xử để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát cũng như mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị đối với các bị cáo tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 gói niêm phong bên trong có 02 ống thủy tinh chứa tinh thể và 02 gói nylon chứa tinh thể là ma túy thu giữ, xét cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe mô tô biển số 59M2-297.33, hiệu HONDA WAVE. M khai mượn của một người phụ nữ tên L1 nhưng qua xác minh chưa tìm được người phụ nữ này. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe trên do chị Lâm Bích P đứng tên chủ xe, chị P đã bán chiếc xe này cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) và chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã làm thủ tục thông báo tìm chủ sở hữu phương tiện, nhưng chưa có ai liên hệ. Hội đồng xét xử xét cần tiếp tục thông báo tìm chủ sở hữu phương tiện trong thời hạn 01 năm, quá thời hạn

trên nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt Trần Minh M 03 năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2024.

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 3249/24Q8 bên ngoài có dấu vân tay xác nhận của Trần Minh M và hình dấu Công an P1, Quận H, các chữ ký ghi tên cán bộ điều tra Nguyễn Văn H và giám định viên Bùi Công D;

+ Tiếp tục thông báo tìm chủ sở hữu phương tiện trong thời hạn 01 năm đối với xe mô tô biển số 59M2-297.33, số máy JA39E0783807, số khung: RLHJA3902HY803654. Nếu quá thời hạn trên nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

(Theo Biên bản giao - nhận tang tài vật ngày 11/03/2025)

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 14/03/2025; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQ CSĐT CA TP. HCM;
- CQ THA HS CA TP. HCM;
- Phân trại tạm giam Khu vực Quận 8 - Trại tạm giam Chí Hòa;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PV06;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoàng Tân

